

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2LX** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD02017** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Cài đặt, thiết lập, quản lý và vận hành mạng LAN, Internet.**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802033177	Nguyễn Xuân An	28/11/2007		8	8.5				9.5		9.0
2	2254802033183	Nguyễn Gia Hân	19/02/2007		8	9.0				10.0		9.5
3	2254802033186	Nguyễn Minh Khôi	16/09/2007		8	9.0				9.0		8.9
4	2254802033187	Nguyễn Thành Lâm	10/02/2007		8	8.5				8.5		8.4
5	2254802033189	Phan Thành Bảo Lộc	20/09/2007		0	0.0				0.0	0.0	0.0
6	2254802033190	Trần Thị Xuân Mai	15/06/2004		5	6.0				0.0	0.0	2.3
7	2254802033193	Lê Ngọc Phương Nghi	16/04/2007		8	8.5				8.5		8.4
8	2254802033195	Nguyễn Thanh Nhơn	11/03/2007		5	6.0				9.0		7.7
9	2254802033197	Nguyễn Ngọc Tố Quyên	25/07/2007		9	10.0				9.5		9.6
10	2254802033198	Huỳnh Lịch Sử	22/06/2007		8	8.5				9.0		8.7
11	2254802033200	Dương Phước Thiện	12/03/2007		8	9.0				8.5		8.6
12	2254802033201	Nguyễn Phú Thọ	07/09/2007		8	8.5				9.0		8.7
13	2254802033204	Ngũ Văn Tỏa	29/12/2007		8	9.0				9.5		9.2
14	2254802033209	Phan Thị Thúy Vân	10/09/2007		8	9.0				8.5		8.6

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Phước Lập